

KẾ HOẠCH MÔN HỌC/HĐGD MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 3

Năm học 2025 - 2026 (245 tiết)

Mỗi tuần 7 tiết x 35 tuần = 245 tiết

Tuần	Chương trình và Sách giáo khoa				Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết	Thời lượng	
CHỦ ĐỀ : MĂNG NON				40	
1	Bài 1: Chào năm học mới	Bài đọc 1: Ngày khai trường...	1	2	
		Bài đọc 1: Ngày khai trường...	2		
		Bài viết 1: Ôn chữ viết hoa: A,Ă,Â	3	1	
		KC: Em chuẩn bị đi khai giảng	4	1	
		Bài đọc 2: Lễ chào cờ đặc biệt...	5	2	
		Bài đọc 2: Lễ chào cờ đặc biệt...	6		
		Bài viết 2: Em chuẩn bị đi khai giảng	7	1	
2		Bài đọc 3: Bạn mới...Dấu ngoặc kép.	8	2	
		Bài đọc 3: Bạn mới...Dấu ngoặc kép.	9		
		Bài viết 3: Chính tả(N-V): Ngày khai trường	10	1	
		KC: Bạn mới	11	1	
		Bài đọc 4: Mùa thu của em. Luyện tập về dấu hai chấm	12	2	
		Bài đọc 4: Mùa thu của em. Luyện tập về dấu hai chấm	13		
		Góc sáng tạo: Em là học sinh lớp 3	14	1	
3		Bài đọc 1: Nhớ lại buổi đầu đi học. Đoạn văn	15	2	
		Bài đọc 1: Nhớ lại buổi đầu đi học. Đoạn văn	16		
		Bài viết 1:Ôn chữ viết hoa: B,C	17	1	
		KC: Chỉ cần tích tắc đều đặn	18	1	

4	Bài 2: Em đã lớn	Bài đọc 2: Con đã lớn thật rồi! Dấu gạch ngang. Lược lờ	19	2		
		Bài đọc 2: Con đã lớn thật rồi! Dấu gạch ngang. Lược lờ	20			
		Bài viết 2: Kể lại một cuộc trò chuyện	21	1		
		Bài đọc 3: Giặt áo. MRVT về việc nhà	22	2		
		Bài đọc 3: Giặt áo. MRVT về việc nhà	23			
		Bài viết 3: Chính tả(N-V): Em lớn lên rồi...	24	1		
		KC: Con đã lớn thật rồi!	25	1		
		Bài đọc 4: Bài tập làm văn. Luyện tập về dấu ngoặc kép	26	2		
		Bài đọc 4: Bài tập làm văn. Luyện tập về dấu ngoặc kép	27			
				Góc sáng tạo: Ghi chép việc hàng ngày.	28	1
5	Bài 3: Niềm vui của em	Bài đọc 1: Con heo đất. MRVT về đồ vật.	29	2		
		Bài đọc 1: Con heo đất. MRVT về đồ vật.	30			
		Bài viết 1: Ôn chữ viết hoa: D,Đ	31	1		
		KC: Em tiết kiệm	32	1		
		Bài đọc 2: Thả diều. So sánh	33	2		
		Bài đọc 2: Thả diều. So sánh	34			
		Bài viết 2: Em tiết kiệm	35	1		
6		Bài đọc 3: Chú gấu Mi sa. MRVT về đồ vật.	36	2		
		Bài đọc 3: Chú gấu Mi sa. MRVT về đồ vật.	37			
		Bài viết 3: Chính tả(Nhớ-V): Thả diều....	38	1		
		KC: Chiếc răng rụng!	39	1		
		Bài đọc 4: Hai bàn tay em. Luyện tập về so sánh.	40	2		
		Bài đọc 4: Hai bàn tay em. Luyện tập về so sánh.	41			
				Góc sáng tạo: Chuyện của em.	42	1
			Bài đọc 1: Ngưỡng cửa. Từ có nghĩa giống nhau.	43	2	
			Bài đọc 1: Ngưỡng cửa. Từ có nghĩa giống nhau.	44		

7	Bài 4: Mái ấm gia đình	Bài viết 1: Ôn chữ viết hoa: E, Ê	45	1	
		Trao đổi: Gọi và nhận điện thoại.	46	1	
		Bài đọc 2: Cha sẽ luôn ở bên con. Câu hỏi.	47	2	
		Bài đọc 2: Cha sẽ luôn ở bên con. Câu hỏi.	48		
		Bài viết 2: Kể chuyện em và người thân.	49	1	
8		Bài đọc 3: Quạt cho bà ngủ. Ôn tập câu Ai làm gì?	50	2	
		Bài đọc 3: Quạt cho bà ngủ. Ôn tập câu Ai làm gì?	51		
		Bài viết 3: Chính tả (N-V) Trong đêm bé ngủ...	52	1	
		Trao đổi: Em đọc sách báo.	53	1	
		Bài đọc 4: Ba con búp bê. MRVT về gia đình. Ôn tập câu Ai làm gì?	54	2	
		Bài đọc 4: Ba con búp bê. MRVT về gia đình. Ôn tập câu Ai làm gì?	55		
		Góc sáng tạo: Viết, vẽ về mái ấm gia đình.	56	1	
9	Bài 5: Ôn tập GHKI	Tiết 1	57	7	
		Tiết 2	58		
		Tiết 3	59		
		Tiết 4	60		
		Tiết 5	61		
		Tiết 6	62		
		Tiết 7	63		
CHỦ ĐỀ : CỘNG ĐỒNG					
		Bài đọc 1: Bảy sắc cầu vồng. Ôn tập về từ chỉ đặc điểm	64	2	
		Bài đọc 1: Bảy sắc cầu vồng. Ôn tập về từ chỉ đặc điểm	65		
		Bài viết 1: Ôn chữ viết hoa: G, H	66	1	

10	Bài 6: Yêu thương, chia sẻ	Nghe-kể: Bộ chim rực rỡ của chim thiên đường.	67	1	
		Bài đọc 2: Bận. LT về từ có nghĩa giống nhau.	68	2	
		Bài đọc 2: Bận. LT về từ có nghĩa giống nhau.	69		
		Bài viết 2: Làm đơn xin cấp thẻ đọc sách.	70	1	
11		Bài đọc 3: Chia sẻ niềm vui. MRVT về cộng đồng....	71	2	
		Bài đọc 3: Chia sẻ niềm vui. MRVT về cộng đồng....	72		
		Bài viết 3: (Nhớ -v) bận	73	1	
		Trao đổi: Quà tặng của em	74	1	
		Bài đọc 4: Nhà rộng. LT về từ có nghĩa giống nhau và dấu hai chấm.	75	2	
		Bài đọc 4: Nhà rộng. LT về từ có nghĩa giống nhau và dấu hai chấm.	76		
		Góc sáng tạo: Em đọc sách	77	1	
12	Bài 7: Khôi óc và bàn tay	Bài đọc 1: Ông Trọng giỏi tính toán. Từ có nghĩa trái ng	78	2	
		Bài đọc 1: Ông Trọng giỏi tính toán. Từ có nghĩa trái ng	79		
		Bài viết 1: Ôn chữ viết hoa: I,K	80	1	
		Nghe-kể:Chiếc gương	81	1	
		Bài đọc 2:Cái cầu. LT về từ có nghĩa trái ngược nhau.	82	2	
		Bài đọc 2:Cái cầu. LT về từ có nghĩa trái ngược nhau.	83		
		Bài viết 2: Tả đồ vật	84	1	
13		Trao đổi: Em đọc sách báo.	88	1	
		Bài đọc 4:Từ cậu bé làm thuê. Ôn tập về câu hỏi Ở đâu?....	89	2	
		Bài đọc 4:Từ cậu bé làm thuê. Ôn tập về câu hỏi Ở đâu?	90		

		Góc sáng tạo: ý tưởng của em.	91	1	
14	Bài 8: Rèn luyện thân thể	Bài đọc 1: Cùng vui chơi.MRVT về thể thao.	92	2	
		Bài đọc 1: Cùng vui chơi.MRVT về thể thao.	93		
		Bài viết 1: Ôn chữ viết hoa: L	94	1	
		Trao đổi: Em thích thể thao.	95	1	
		Bài đọc 2:Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục. Câu khiến.....	96	2	
		Bài đọc 2:Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục. Câu khiến..	97		
		Bài viết 2: Làm đơn tham gia câu lạc bộ thể thao.	98	1	
15		Bài đọc 3: Trong nắng chiều.LT về Câu khiến	99	2	
		Bài đọc 3: Trong nắng chiều.LT về Câu khiến	100		
		Bài viết 3:(Nghe –viết) Cùng vui chơi....	101	1	
		Trao đổi: Em đọc sách báo.	102	1	
		Bài đọc 4:Người chạy cuối cùng.LT về so sánh.	103	2	
		Bài đọc 4:Người chạy cuối cùng.LT về so sánh.	104		
		Góc sáng tạo: Bản tin thể thao.	105	1	
16	Bài 9: Sáng tạo nghệ thuật	Bài đọc 1: Tiếng đàn.LT về so sánh	106	2	
		Bài đọc 1: Tiếng đàn.LT về so sánh	107		
		Bài viết 1: Ôn chữ viết hoa: M,N	108	1	
		Nghe-kể: Đàn cá heo và bản nhạc	109	1	
		Bài đọc 2: Ông lão nhân hậu. Câu cảm	110	1	
		Bài đọc 2: Ông lão nhân hậu. Câu cảm	111	1	
		Bài viết 2: Em yêu nghệ thuật	112	1	
		Bài đọc 3: Bàn tay cô giáo. LT về câu cảm	113	2	
		Bài đọc 3: Bàn tay cô giáo. LT về câu cảm	114		

17		Bài viết 3: (Nghe –viết) Tiếng chim...	115	1	
		Trao đổi: Em đọc sách báo.	116	1	
		Bài đọc 4: Quà tặng chú hề. Ôn tập về câu hỏi Vì sao?..	117	2	
		Bài đọc 4: Quà tặng chú hề. Ôn tập về câu hỏi Vì sao?..	118		
		Góc sáng tạo: Nghệ sĩ nhỏ	119	1	
18	Bài 10: Ôn tập cuối học kì I	Tiết 1	120	7	
		Tiết 2	121		
		Tiết 3	122		
		Tiết 4	123		
		Tiết 5	124		
		Tiết 6	125		
		Tiết 7	126		
CHỦ ĐỀ : ĐẤT NƯỚC					
19	Bài 11: Cảnh đẹp non sông	Bài đọc 1: Trên hồ Ba Bể. LT viết tên riêng Việt Nam.	127	2	
		Bài đọc 1: Trên hồ Ba Bể. LT viết tên riêng Việt Nam.	128		
		Bài viết 1: Ôn chữ viết hoa: O,Ô,Ơ	129	1	
		Trao đổi: Nói về cảnh đẹp non sông.	130	1	
		Bài đọc 2: Sông Hương. LT về so sánh.	131	2	
		Bài đọc 2: Sông Hương. LT về so sánh.	132		
		Bài viết 2: Viết về cảnh đẹp non sông.	133	1	
			Bài 11: Cảnh đẹp non sông	Bài đọc 3: Chợ nổi Cà Mau. LT về so sánh.Từ chỉ đặc đ	134
Bài đọc 3: Chợ nổi Cà Mau. LT về so sánh.Từ chỉ đặc đ	135				
	Bài viết 3:(Nhớ -viết) Trên hồ Ba Bể...			136	1

20		Trao đổi: Em đọc sách báo.	137	1	
		Bài đọc 4: Sự tích thành Cô Loa. LT về so sánh, Dấu ngoặc kép.	138	2	
		Bài đọc 4: Sự tích thành Cô Loa. LT về so sánh, Dấu ngoặc kép.	139		
		Góc sáng tạo: Đồ vui về cảnh đẹp.	140	1	
21	Bài 12: Đồng quê yêu dấu	Bài đọc 1: Sông quê.LT về từ có nghĩa giống nhau, Câu	141	2	
		Bài đọc 1: Sông quê.LT về từ có nghĩa giống nhau, Câu	142		
		Bài viết 1: Ôn chữ viết hoa: P,Q	143	1	
		Trao đổi: Kì nghỉ thú vị.	144	1	
		Bài đọc 2: Hương làng. Lt về so sánh.	145	2	
		Bài đọc 2: Hương làng. Lt về so sánh.	146		
		Bài viết 2: Viết thư thăm bạn,	147	1	
22		Bài đọc 3:Làng em. LT về từ có nghĩa trái ngược nhau	148	2	
		Bài đọc 3:Làng em. LT về từ có nghĩa trái ngược nhau	149		
		Bài viết 3:(Nhớ -viết) Sông quê...	150	1	
		Nghe-kể: Kho báu	151	1	
		Bài đọc 4: Phép màu trên sa mạc. Câu hỏi Bằng gì?		2	
		MRVT về nông thôn.	152		
		MRVT về nông thôn.	153		
		Góc sáng tạo: Viết thư gửi người thân.	154	1	

23	Bài 13: Cuộc sống đô thị.	Bài đọc 1: Phố phường Hà Nội....	155	2	
		Bài đọc 1: Phố phường Hà Nội.....	156		
		Bài viết 1: Ôn chữ viết hoa: R,S	157	1	
		Trao đổi: Bảo vệ môi trường đô thị.	158	1	
		Bài đọc 2: Những tấm chân tình.LT về câu hỏi Bằng gì? Câu cảm.	159	2	
		Bài đọc 2: Những tấm chân tình.LT về câu hỏi Bằng gì? Câu cảm.	160		
		Bài viết 2: Đọc và viết thư điện tử	161	1	
24		Bài đọc 3: Trận bóng trên đường phố. LT về dấu ngoặc	162	2	
		Bài đọc 3: Trận bóng trên đường phố. LT về dấu ngoặc	163		
		Bài viết 3: (Nghe –viết) Chiều trên thành phố Vinh...	164	1	
		Kể chuyện: Trận bóng trên đường phố.	165	1	
		Bài đọc 4: Con kênh xanh giữa lòng thành phố. MRVT	166	2	
		Bài đọc 4: Con kênh xanh giữa lòng thành phố. MRVT về Đô thị.	167		
		Góc sáng tạo: Đô thị của em.	168	1	
25	Bài 14: Anh em một nhà	Bài đọc 1: Rừng gỗ quý. LT về câu hỏi Để làm gì? Câu	169	2	
		Bài đọc 1: Rừng gỗ quý. LT về câu hỏi Để làm gì? Câu	170		
		Bài viết 1: Ôn chữ viết hoa: T,V	171	1	
		Kể chuyện: Rừng gỗ quý.	172	1	
		Bài đọc 2: Bên ô cửa đá. LT về câu kể, câu cảm, Viết tên	173	2	
		Bài đọc 2: Bên ô cửa đá. LT về câu kể, câu cảm, Viết tên một số dân tộc anh em.	174		
		Bài viết 2: Viết về nhân vật yêu thích.	175	1	

26		Bài đọc 3: Hội đua ghe ngo. LT về câu hỏi Để làm gì?	176	2	
		Bài đọc 3: Hội đua ghe ngo. LT về câu hỏi Để làm gì?	177		
		Bài viết 3: (Nghe –viết) Hội đua ghe ngo....	178	1	
		Trao đổi: Em đọc sách báo.	179	1	
		Bài đọc 4: Nhớ Việt Bắc. LT về dấu hai chấm.	180	2	
		Bài đọc 4: Nhớ Việt Bắc. LT về dấu hai chấm.	181		
		Góc sáng tạo: Nét đẹp trăm miền.	182	1	
27	Bài 15: Ôn tập giữ học kì 2	Tiết 1	183	7	
		Tiết 2	184		
		Tiết 3	185		
		Tiết 4	186		
		Tiết 5	187		
		Tiết 6	188		
		Tiết 7	189		
28	Bài 16: Bảo vệ tổ quốc	Bài đọc 1: Chú hải quân...	190	2	
		Bài đọc 1: Chú hải quân. ...	191		
		Bài viết 1: Ôn chữ viết hoa: U,Ư	192	1	
		Nghe-kể: Chàng trai làng Phù Ủng	193	1	
		Bài đọc 2: Hai Bà Trưng. . LT viết tên riêng Việt Nam.	194	2	
		Bài đọc 2: Hai Bà Trưng. . LT viết tên riêng Việt Nam.	195		
		Bài viết 2: Viết về người anh hùng	196	1	
29		Bài đọc 3: Trận đánh trên không. LT về dấu gạch ngang	197	2	
		Bài đọc 3: Trận đánh trên không. LT về dấu gạch ngang	198		
		Bài viết 3:(Nghe –viết) Trần Bình Trọng...	199	1	
		Trao đổi: Em đọc sách báo.	200	1	

		Bài đọc 4: Ở lại với chiến khu. LT về câu khiến, so sánh	201	2	
		Bài đọc 4: Ở lại với chiến khu. LT về câu khiến, so sánh	202		
		Góc sáng tạo: Người chiến sĩ.	203	1	
CHỦ ĐỀ : NGÔI NHÀ CHUNG					
30	Bài 17: Trái đất của em	Bài đọc 1: Một mái nhà chung. MRVT về môi trường	204	2	
		Bài đọc 1: Một mái nhà chung. MRVT về môi trường	205		
		Bài viết 1: Ôn chữ viết hoa: X,Y	206	1	
		Trao đổi: Tiết kiệm nước	207	1	
		Bài đọc 2: Chuyện của ông Biển. LT về câu cảm, câu khiến.	208	2	
		Bài đọc 2: Chuyện của ông Biển. LT về câu cảm, câu khiến.	209		
		Bài viết 2: Nước sạch	210	1	
31		Bài đọc 3: Em nghĩ về Trái Đất. LT về câu khiến.	211	2	
		Bài đọc 3: Em nghĩ về Trái Đất. LT về câu khiến.	212		
		Bài viết 3:(Nhớ -viết) Một mái nhà chung....	213	1	
		Trao đổi: Em đọc sách báo	214	1	
		Bài đọc 4: Những bậc đá chạm mây. LT về câu hỏi Vì sao? Câu cảm	215	2	
		Bài đọc 4: Những bậc đá chạm mây. LT về câu hỏi Vì sao? Câu cảm	216		
		Góc sáng tạo: Trái đất thân yêu.	217	1	
32		Bài đọc 1: Cu- ba tươi đẹp. MRVT về tình hữu nghị.	218	2	
		Bài đọc 1: Cu- ba tươi đẹp. MRVT về tình hữu nghị.	219		
		Bài viết 1: Ôn các chữ viết hoa	220	1	
		Nghe-kể: Sự tích cây lúa	221	1	

32		Bài đọc 2: gặp gỡ ở Lúc- xăm- bua. LT viết tên riêng nước ngoài.	222	2	
		Bài đọc 2: gặp gỡ ở Lúc- xăm- bua. LT viết tên riêng nước ngoài.	223		
		Bài viết 2:(Nhớ -viết) Cu- ba tươi đẹp.....	224	1	
33	Bài 18: Bạn bè bốn phương	Trao đổi: Thực hành giao lưu	225	1	
		Bài đọc 3: Một kì quan. LT về sắp xếp các đoạn văn.	226	2	
		Bài đọc 3: Một kì quan. LT về sắp xếp các đoạn văn.	227		
		Bài viết 3: Viết thư làm quen	228	1	
		Bài đọc 4: Nhập gia tùy tục. LT về câu khiến.	229	2	
		Bài đọc 4: Nhập gia tùy tục. LT về câu khiến.	230		
		Bài viết 4:(Nghe-viết) Hạt mưa...	231	1	
		34		Trao đổi: Em đọc sách báo	232
	Bài đọc 5: Bác sĩ Y- éc-xanh. LT về dấu hai chấm.		233	2	
	Bài đọc 5: Bác sĩ Y- éc-xanh. LT về dấu hai chấm.		234		
	Bài viết 5: Em kể chuyện		235	1	
	Bài đọc 6: Người hồi sinh di tích. LT về so sánh.		236	2	
	Bài đọc 6: Người hồi sinh di tích. LT về so sánh.		237		
	Góc sáng tạo: Viết về một nhân vật trong truyện.		238	1	
35	Bài 19: Ôn tập cuối năm	Tiết 1	239	7	
		Tiết 2	240		
		Tiết 3	241		
		Tiết 4	242		
		Tiết 5	243		
		Tiết 6	244		
		Tiết 7	245		

PHÊ DUYỆT HIỆU TRƯỞNG

TỔ CHUYÊN MÔN

Lê Đình Bang

Cao Thị Thanh

KẾ HOẠCH DẠY HỌC 2025 - 2026 MÔN TOÁN LỚP 3

TT	TUẦN	TIẾT	TÊN BÀI DẠY	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
1	1	1	Bài 1: Ôn tập các số đến 1000 (T1)	
2		2	Bài 1: Ôn tập các số đến 1000 (T2)	
3		3	Bài 2: Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 1000 (T1)	
4		4	Bài 2: Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 1000 (T2)	
5		5	Bài 3: Tìm thành phần trong phép cộng, phép trừ (T1)	
6	2	1	Bài 3: Tìm thành phần trong phép cộng, phép trừ (2)	
7		2	Bài 4: ÔN tập bảng nhân 2,5; bảng chia 2,5 (T1)	
8		3	Bài 4: ÔN tập bảng nhân 2,5; bảng chia 2,5 (T2)	
9		4	Bài 5: Bảng nhân 3, bảng chia 3 (T1)	
10		5	Bài 5: Bảng nhân 3, bảng chia 3 (T2)	
11	3	1	Bài 6: Bảng nhân 4, bảng chia 4 (1)	
12		2	Bài 6: Bảng nhân 4, bảng chia 4 (2)	
13		3	Bài 7: Ôn tập hình học và đo lườngc (T1)	
14		4	Bài 7: Ôn tập hình học và đo lườngc (T2)	
15		5	Bài 8: Luyện tập chung (T1)	
16	4	1	Bài 8: Luyện tập chung (T2)	
17		2	Bài 8: Luyện tập chung (T3)	
18		3	Bài 9: Bảng nhân 6, bảng chia 6 (T1)	
19		4	Bài 9: Bảng nhân 6, bảng chia 6 (T2)	
20		5	Bài 10: Bảng nhân 7, bảng chia 6 (T1)	
21	5	1	Bài 10: Bảng nhân 7, bảng chia 6 (2)	
22		2	Bài 11: Bảng nhân 8, bảng chia 8 (T1)	
23		3	Bài 11: Bảng nhân 8, bảng chia 8 (T2)	
24		4	Bài 12: Bảng nhân 9, bảng chia 9 (T1)	
25		5	Bài 12: Bảng nhân 9, bảng chia 9 (T2)	
26		1	Bài 12: Bảng nhân 9, bảng chia 9 (T3)	

27	6	2	Bài 13: Tìm thành phần trong phép nhân, phép chia (T1)	
28		3	Bài 13: Tìm thành phần trong phép nhân, phép chia (T2)	
29		4	Bài 14: Một phần mấy (T1)	BHStem: Trải nghiệm cùng một phần mấy (Môn tích hợp:M
30		5	Bài 14: Một phần mấy (T2)	
31	7	1	Bài 15. Luyện tập chung (T1)	
32		2	Bài 15. Luyện tập chung (T2)	
33		3	Bài 16. Điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng (T1)	
34		4	Bài 16. Điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng (T2)	
35		5	Bài 17. Hình tròn. Tâm, bán kính, đường kính của hình	
36	8	1	Bài 18. Góc, góc vuông, góc không vuông	
37		2	Bài 19. Hình tam giác, hình tứ giác. Hình vuông, hình chữ nhật	
38		3	Bài 19. Hình tam giác, hình tứ giác. Hình vuông, hình chữ nhật	
39		4	Bài 19. Hình tam giác, hình tứ giác. Hình vuông, hình chữ nhật	
40		5	Bài 20. Thực hành vẽ góc vuông, vẽ đường tròn, hình vuông, ...	
41	9	1	Bài 20. Thực hành vẽ góc vuông, vẽ đường tròn, hình vuông,)	
42		2	Bài 21. Khối lập phương, khối hộp chữ nhật	
43		3	Bài 22. Luyện tập chung (T1)	
44		4	Bài 22. Luyện tập chung (T2)	
45		5	Ôn tập và kiểm tra đánh giá	
46	10	1	Bài 23. Nhân số có 2 chữ số với số có một chữ số (T1)	
47		2	Bài 23. Nhân số có 2 chữ số với số có một chữ số (T2)	
48		3	Bài 24. Gấp một số lên một số lần (T1)	
49		4	Bài 24. Gấp một số lên một số lần (T2)	
50		5	Bài 25. Phép chia hết, phép chia có dư (T1)	
51	11	1	Bài 25. Phép chia hết, phép chia có dư (T2)	
52		2	Bài 26. Chia số có hai chữ số cho số có một chữ số (T1)	
53		3	Bài 26. Chia số có hai chữ số cho số có một chữ số (T2)	
54		4	Bài 26. Chia số có hai chữ số cho số có một chữ số (T3)	
55		5	Bài 27. Giảm một số đi một số lần (T1)	
56		1	Bài 27. Giảm một số đi một số lần (T2)	
57		2	Bài 28. Bài toán giải bằng hai phép tính (T1)	

58	12	3	Bài 28. Bài toán giải bằng hai phép tính (T2)	
59		4	Bài 29. Luyện tập chung (T1)	
60		5	Bài 29. Luyện tập chung (T2)	
61	13	1	Bài 30. Mi – li - mét (T1)	
62		2	Bài 30. Mi – li - mét (T2)	
63		3	Bài 31. gam	
64		4	Bài 32. Mi – li - lít	
65		5	Bài 33. Nhiệt độ. Đơn vị đo nhiệt độ	
66	14	1	Bài 34. Thực hành và trải nghiệm với các đơn vị mi-li-mét,..	
67		2	Bài 34. Thực hành và trải nghiệm với các đơn vị mi-li-mét, gam,..	
68		3	Bài 35. Luyện tập chung (T1)	
69		4	Bài 35. Luyện tập chung (T2)	
70		5	Bài 36. Nhân số có ba chữ số với số có một chữ số.(T1)	
71	15	1	Bài 36. Nhân số có ba chữ số với số có một chữ số.(T2)	
72		2	Bài 37. Chia số có 3 chữ số cho số có một chữ số (T1)	
73		3	Bài 37. Chia số có 3 chữ số cho số có một chữ số (T2)	
74		4	Bài 38. Biểu thức số. Tính giá trị của biểu thức số(T1)	
75		5	Bài 38. Biểu thức số. Tính giá trị của biểu thức số(T2)	
76	16	1	Bài 38. Biểu thức số. Tính giá trị của biểu thức số(T3)	
77		2	Bài 38. Biểu thức số. Tính giá trị của biểu thức số(T4)	
78		3	Bài 39. So sánh số lớn gấp mấy lần số bé (T1)	
79		4	Bài 39. So sánh số lớn gấp mấy lần số bé (T2)	
80		5	Bài 40. Luyện tập chung (T1)	
81	17	1	Bài 40. Luyện tập chung(T2)	
82		2	Bài 41. Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000(T1)	
83		3	Bài 41. Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000(T2)	
84		4	Bài 41. Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000(T3)	
85		5	Bài 42. Ôn tập biểu thức số(T2)	
86		1	Bài 42. Ôn tập biểu thức số(T1)	
87		2	Bài 43. Ôn tập hình học và đo lường(T1)	

88	18	3	Bài 43. Ôn tập hình học và đo lường(T2)	
89		4	Bài 44. Ôn tập chung (T1)	
90		5	Bài 44. Ôn tập chung (T2)	
91	19	1	Ôn tập và kiểm tra cuối học kì I	
92		2	Bài 45. Các số có 4 chữ số. Số 10 000(T1)	
93		3	Bài 45. Các số có 4 chữ số. Số 10 000 (T2)	
94		4	Bài 45. Các số có 4 chữ số. Số 10 000 (T3)	
95		5	Bài 46. So sánh các số trong phạm vi 10 000 (T1)	
96	20	1	Bài 46. So sánh các số trong phạm vi 10 000 (T2)	
97		2	Bài 47. Làm quen với chữ số La Mã (T1)	BH Stem: Đồng hồ sử dụng số La Mã
98		3	Bài 47. Làm quen với chữ số La Mã (T2)	(Môn tích hợp: MT)
99		4	Bài 48. Làm tròn số đến hàng chục, hàng trăm	
100		5	Bài 49. Luyện tập chung (T1)	
101	21	1	Bài 49. Luyện tập chung (T2)	
102		2	Bài 49. Luyện tập chung (T3)	
103		3	Bài 50. Chu vi hình tam giác, tứ giác, hình vuông, hình chữ nhật (T1)	
104		4	Bài 50. Chu vi hình tam giác, tứ giác, hình vuông, hình chữ nhật (T2)	
105		5	Bài 50. Chu vi hình tam giác, tứ giác, hình vuông, hình chữ nhật (T3)	
106	22	1	Bài 51. Diện tích của một hình. Xăng – ti – mét vuông (T1)	
107		2	Bài 51. Diện tích của một hình. Xăng – ti – mét vuông (T2)	
108		3	Bài 52. Diện tích hình vuông, diện tích hình chữ nhật (T1)	
109		4	Bài 52. Diện tích hình vuông, diện tích hình chữ nhật (T2)	
110		5	Bài 52. Diện tích hình vuông, diện tích hình chữ nhật (T3)	
111	23	1	Bài 53. Luyện tập chung (T1)	
112		2	Bài 53. Luyện tập chung (T2)	
113		3	Bài 53. Luyện tập chung (T3)	
114		4	Bài 54. Phép cộng trong phạm vi 10 000 (T1)	
115		5	Bài 54. Phép cộng trong phạm vi 10 000 (T2)	
116	24	1	Bài 55. Phép trừ trong phạm vi 10 000 (T1)	
117		2	Bài 55. Phép trừ trong phạm vi 10 000 (T2)	
118		3	Bài 56. Nhân số có bốn chữ số cho số có một chữ số (T1)	
119		4	Bài 56. Nhân số có bốn chữ số cho số có một chữ số (T2)	

120		5	Bài 56. Nhân số có bốn chữ số cho số có một chữ số (T3)	
121	25	1	Bài 57. Chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số (T1)	
122		2	Bài 57. Chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số (T2)	
123		4	Bài 57. Chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số (T3)	
124		5	Bài 58. Luyện tập chung (T1)	
125		1	Bài 58. Luyện tập chung (T2)	
126	26	2	Bài 58. Luyện tập chung (T3)	
127		3	Bài 59. Các số có năm chữ số. Số 100 000 (T1)	
128		4	Bài 59. Các số có năm chữ số. Số 100 000 (T2)	
129		5	Bài 59. Các số có năm chữ số. Số 100 000 (T3)	
130		1	Bài 59. Các số có năm chữ số. Số 100 000 (T4)	
131	27	2	Bài 60. So sánh các số trong phạm vi 100 000 (T1)	
132		3	Bài 60. So sánh các số trong phạm vi 100 000 (T2)	
133		4	Bài 61. Làm tròn các số đến hàng nghìn, hàng chục nghìn	
134		5	Bài 62. Luyện tập chung (T1)	
135		1	Bài 62. Luyện tập chung (T2)	
136	28	4	Bài 62. Luyện tập chung (T3)	
137		2	Bài 63. Phép cộng trong phạm vi 100 000 (T1)	
138		3	Bài 63. Phép cộng trong phạm vi 100 000 (T2)	
139		4	Bài 64. Phép trừ trong phạm vi 100 000 (T1)	
140		5	Bài 64. Phép trừ trong phạm vi 100 000 (T2)	
141	29	1	Bài 65. Luyện tập chung	
142		2	Bài 66. Xem đồng hồ. Tháng - năm (T1)	
143		3	Bài 66. Xem đồng hồ. Tháng - năm (T2)	
144		4	Bài 67. Thực hành xem đồng hồ. xem lịch (T1)	
145		5	Bài 67. Thực hành xem đồng hồ. xem lịch (T2)	
146	30	1	Bài 68. Tiền Việt Nam (T1)	
147		2	Bài 68. Tiền Việt Nam (T2)	
148		3	Bài 69. Luyện tập chung (T1)	
149		4	Bài 69. Luyện tập chung (2)	
150		5	Bài 69. Luyện tập chung (T3)	

151	31	1	Bài 70. Nhân số có năm chữ số với số có một chữ số (T1)	
152		2	Bài 70. Nhân số có năm chữ số với số có một chữ số (T2)	
153		3	Bài 70. Nhân số có năm chữ số với số có một chữ số (T3)	
154		4	Bài 71. Chia số có năm chữ số cho số có một chữ số (T1)	
155		5	Bài 71. Chia số có năm chữ số cho số có một chữ số (T2)	
156	32	1	Bài 71. Chia số có năm chữ số cho số có một chữ số (T3)	
157		2	Bài 72. Luyện tập chung (T1)	
158		3	Bài 72. Luyện tập chung (T2)	
159		4	Bài 73. Phân loại, thu thập, ghi chép số liệu. bảng số liệu (T1)	
160		5	Bài 73. Phân loại, thu thập, ghi chép số liệu. bảng số liệu (T2)	
161	33	1	Bài 73. Phân loại, thu thập, ghi chép số liệu. bảng số liệu (T3)	
162		2	Bài 74. Khả năng xảy ra một sự kiện	
163		3	Bài 75. Thực hành và trải nghiệm thu thập, phân loại, ghi chép số liệu, đọc bảng số liệu.(T1)	
164		4	Bài 75. Thực hành và trải nghiệm thu thập, phân loại, ghi chép số ..	
165		5	Bài 76. Ôn tập các số trong phạm vi 10 000, 100 000 (T1)	
166	34	1	Bài 76. Ôn tập các số trong phạm vi 10 000, 100 000 (T2)	
167		2	Bài 77. Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100 000 (T1)	
168		3	Bài 77. Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100 000 (T1)	
169		4	Bài 78. Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100 000 (T1)	
170		5	Bài 78. Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100 000 (T2)	
171	35	1	Bài 78. Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100 000 (T3)	
172		2	Bài 79. Ôn tập hình học và đo lường (T1,2)	
173		3	Bài 80. Ôn tập bảng số liệu, khả năng xảy ra của một sự kiện	
174		4	Bài 81. Ôn tập chung (T1,2)	
175		5	Kiểm tra cuối năm học	

HIỆU TRƯỞNG PHÊ DUYỆT

TT CHUYÊN MÔN

Lê Đình Bang

Cao Thị Thanh



PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG TIỂU HỌC THỊ TRẦN

KẾ HOẠCH DẠY HỌC 2025 -2026 MÔN ĐẠO ĐỨC - LỚP 3

TT	TUẦN	TIẾT	TÊN BÀI DẠY	Ghi chú
1	1	1	Bài 1: Chào cờ và hát Quốc ca (T1)	
2	2	2	Bài 1: Chào cờ và hát Quốc ca (T2)	
3	3	3	Bài 2: Tự hào Tổ quốc Việt Nam (T1)	
4	4	4	Bài 2: Tự hào Tổ quốc Việt Nam (T2)	
5	5	5	Bài 2: Tự hào Tổ quốc Việt Nam (T3)	
6	6	6	Bài 3: Quan tâm hàng xóm láng giềng (T1)	
7	7	7	Bài 3: Quan tâm hàng xóm láng giềng (T2)	
8	8	8	Bài 3: Quan tâm hàng xóm láng giềng (T3)	
9	9	9	Bài 3: Quan tâm hàng xóm láng giềng (T4)	
10	10	10	Thực hành giữa kì 1	
11	11	11	Bài 4: Ham học hỏi (T1)	
12	12	12	Bài 4: Ham học hỏi (T2)	
13	13	13	Bài 4: Ham học hỏi (T3)	
14	14	14	Bài 5: Giữ lời hứa (T1)	
15	15	15	Bài 5: Giữ lời hứa (T2)	
16	16	16	Bài 5: Giữ lời hứa (T3)	
17	17	17	Thực hành rèn kĩ năng	
18	18	18	Bài 6: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ (T1)	
19	19	19	Bài 6: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ (T2)	
20	20	20	Bài 6: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ (T3)	
21	21	21	Bài 7: Khám phá bản thân (T1)	

22	22	22	Bài 7: Khám phá bản thân (T2)	
23	23	23	Bài 7: Khám phá bản thân (T3)	
24	24	24	Bài 7: Khám phá bản thân (T4)	
25	25	25	Bài 7: Khám phá bản thân (T5)	
26	26	26	Thực hành rèn kĩ năng	
27	27	27	Bài 8: Xử lý bất hòa với bạn bè (T1)	
28	28	28	Bài 8: Xử lý bất hòa với bạn bè (T2)	
29	29	29	Bài 8: Xử lý bất hòa với bạn bè (T3)	
30	30	30	Bài 9: Đi bộ an toàn (T1)	
31	31	31	Bài 9: Đi bộ an toàn (T2)	
32	32	32	Bài 9: Đi bộ an toàn (T3)	
33	33	33	Bài 10: An toàn khi tham gia các phương tiện giao thông (T1)	
34	34	34	Bài 10: An toàn khi tham gia các phương tiện giao thông (T2)	
35	35	35	Thực hành rèn kĩ năng	

2

HIỆU TRƯỞNG PHÊ DUYỆT

TT CHUYÊN MÔN

Lê Đình Bang

Cao Thị Thanh

KẾ HOẠCH DẠY HỌC 2025 -2026 MÔN TNXH KHỐI 3

TUẦN	TIẾT	TÊN BÀI DẠY	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
1	1	Bài 1: Họ hàng và những ngày kỉ niệm của gia đình (T1)	
	2	Bài 1: Họ hàng và những ngày kỉ niệm của gia đình (T2)	
2	3	Bài 1: Họ hàng và những ngày kỉ niệm của gia đình (T3)	
	4	Bài 2: Phòng tránh hỏa hoạn khi ở nhà. (T1)	
3	5	Bài 2: Phòng tránh hỏa hoạn khi ở nhà. (T2)	
	6	Bài 3: Vệ sinh xung quanh nhà (T1)	
4	7	Bài 3: Vệ sinh xung quanh nhà (T2)	
	8	Bài 4: Ôn tập chủ đề gia đình (T1)	
5	9	Bài 4: Ôn tập chủ đề gia đình (T2)	
	10	Bài 5: Hoạt động kết nối với cộng đồng (T1)	
6	11	Bài 5: Hoạt động kết nối với cộng đồng (T2)	
	12	Bài 6: Truyền thống trường em (T1)	
7	13	Bài 6: Truyền thống trường em (T2)	
	14	Bài 7: Giữ an toàn và vệ sinh ở trường (T1)	
8	15	Bài 7: Giữ an toàn và vệ sinh ở trường (T2)	
	16	Bài 7: Giữ an toàn và vệ sinh ở trường (T3)	
9	17	Bài 8: Ôn tập chủ đề trường học (T1)	
	18	Bài 8: Ôn tập chủ đề trường học (T2)	
10	19	Bài 9: Hoạt động sản xuất nông nghiệp (T1)	
	20	Bài 9: Hoạt động sản xuất nông nghiệp (T2)	
11	21	Bài 9: Hoạt động sản xuất nông nghiệp (T3)	
	22	Bài 10 : Hoạt động sản xuất thủ công và công nghiệp (T1)	
12	23	Bài 10 : Hoạt động sản xuất thủ công và công nghiệp (T2)	
	24	Bài 10 : Hoạt động sản xuất thủ công và công nghiệp (T3)	
13	25	Bài 11: Di tích lịch sử -văn hóa và cảnh quan thiên nhiên (	BH Stem: Di tích lịch sử – văn hóa và cảnh quan thiên nhiên
	26	Bài 11: Di tích lịch sử -văn hóa và cảnh quan thiên nhiên (	(Môn TH: T, MT)

14	27	Bài 12: Ôn tập chủ đề Cộng đồng, địa phương (T1)	
	28	Bài 12: Ôn tập chủ đề Cộng đồng, địa phương (T2)	
15	29	Bài 12: Ôn tập chủ đề Cộng đồng, địa phương (T3)	
	30	Bài 13: Một số bộ phận của thực vật (T1)	BH Stem: Các bộ phận của thực vật
16	31	Bài 13: Một số bộ phận của thực vật (T2)	(Môn TH: T, MT)
	32	Bài 13: Một số bộ phận của thực vật (T3)	
17	33	Bài 14: Chức năng một số bộ phận của thực vật (T1)	
	34	Bài 14: Chức năng một số bộ phận của thực vật (T2)	
18	35	Bài 15: Một số bộ phận của động vật và chức năng của chúng (T1)	
	36	Bài 15: Một số bộ phận của động vật và chức năng của	
19	37	Bài 15: Một số bộ phận của động vật và chức năng của	
	38	Bài 16: Sử dụng hợp lý động vật và thực vật (T1)	
20	39	Bài 16: Sử dụng hợp lý động vật và thực vật (T2)	
	40	Bài 17: Ôn tập chủ đề động vật và thực vật (T1)	
21	41	Bài 17: Ôn tập chủ đề động vật và thực vật (T2)	
	42	Bài 18: Cơ quan tiêu hóa (T1)	
22	43	Bài 18: Cơ quan tiêu hóa (T2)	
	44	Bài 19: Chăm sóc và bảo vệ cơ quan tiêu hóa (T1)	
23	45	Bài 19: Chăm sóc và bảo vệ cơ quan tiêu hóa (T2)	
	46	Bài 20: Cơ quan tuần hoàn (T1)	
24	47	Bài 20: Cơ quan tuần hoàn (T2)	
	48	Bài 21: Chăm sóc và bảo vệ cơ quan tuần hoàn (T1)	
25	49	Bài 21: Chăm sóc và bảo vệ cơ quan tuần hoàn (T2)	
	50	Bài 22: Cơ quan thần kinh (T1)	
26	51	Bài 22: Cơ quan thần kinh (T2)	
	52	Bài 23: Chăm sóc và bảo vệ cơ quan thần kinh (T1)	
27	53	Bài 23: Chăm sóc và bảo vệ cơ quan thần kinh (T2)	
	54	Bài 24: Thu thập thông tin về các chất và hoạt động có hại cho sức khỏe (T1)	
28	55	Bài 25: Ôn tập chủ đề Con người và sức khỏe (T1)	
	56	Bài 26: Xác định các phương trong không gian (T1)	
29	57	Bài 26: Xác định các phương trong không gian (T2)	

29	58	Bài 27: Trái Đất và các đới khí hậu. (T1)	
30	59	Bài 27: Trái Đất và các đới khí hậu. (T2)	
	60	Bài 28: Bề mặt trái đất (T1)	
31	61	Bài 28: Bề mặt trái đất (T2)	
	62	Bài 28: Bề mặt trái đất (T3)	
32	63	Bài 29: Mặt Trời, Trái Đất, Mặt Trăng (T1)	
	64	Bài 29: Mặt Trời, Trái Đất, Mặt Trăng (T2)	
33	65	Bài 30: Ôn tập chủ đề Trái đất và bầu trời (T1)	
	66	Bài 30: Ôn tập chủ đề Trái đất và bầu trời (T2)	
34, 35	67; 68	Ôn tập chung (T1 + T2)	
	69; 70	Thực hành rèn kĩ năng	

HIỆU TRƯỞNG PHÊ DUYỆT

TT CHUYÊN MÔN

Lê Đình Bang

Cao Thị Thanh

KẾ HOẠCH DẠY HỌC 2025 -2026 MÔN CÔNG NGHỆ KHỐI 3

TUẦN	Tiết	TÊN BÀI DẠY	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
1	1	Bài 1: Tự nhiên và công nghệ (T1)	
2	2	Bài 1: Tự nhiên và công nghệ (T2)	
3	3	Bài 2: Sử dụng đèn học (T1)	
4	4	Bài 2: Sử dụng đèn học (T2)	
5	5	Bài 3: Sử dụng quạt điện (T1)	
6	6	Bài 3: Sử dụng quạt điện (T2)	
7	7	Bài 4: Sử dụng máy thu thanh (T1)	
8	8	Bài 4: Sử dụng máy thu thanh (T2)	
9	9	Bài 4: Sử dụng máy thu thanh (T3)	
10	10	Bài 4: Sử dụng máy thu thanh (T4)	
11	11	Bài 5: Sử dụng máy thu hình (T1)	
12	12	Bài 5: Sử dụng máy thu hình (T2)	
13	13	Bài 5: Sử dụng máy thu hình (T3)	BHStem: Chăm nang sử dụng máy thu hình (ti vi)
14	14	Bài 5: Sử dụng máy thu hình (T4)	(Môn tích hợp: Toán)
15	15	Bài 6: An toàn với môi trường công nghệ trong gia đình (T1)	
16	16	Bài 6: An toàn với môi trường công nghệ trong gia đình (T2)	
17	17	Ôn tập cuối HK I	
18	18	Kiểm tra cuối HK I	
19	19	Bài 6: An toàn với môi trường công nghệ (T3)	
20	20	Bài 6: An toàn với môi trường công nghệ (T4)	
21	21	Bài 7: Dụng cụ và vật liệu làm thủ công (T1)	
22	22	Bài 7: Dụng cụ và vật liệu làm thủ công (T2)	
23	23	Bài 8: Làm đồ dùng học tập (T1)	
24	24	Bài 8: Làm đồ dùng học tập (T2)	
25	25	Bài 8: Làm đồ dùng học tập (T3)	
26	26	Bài 9: Làm biển báo giao thông (T1)	

27	27	Bài 9: Làm biến báo giao thông (T2)	
28	28	Bài 9: Làm biến báo giao thông (T3)	
29	29	Bài 9: Làm biến báo giao thông (T4)	
30	30	Bài 10: Làm đồ chơi (T1)	
31	31	Bài 10: Làm đồ chơi (T2)	
32	32	Bài 10: Làm đồ chơi (T3)	
33	33	Bài 10: Làm đồ chơi (T4)	
34	34	Ôn tập cuối HK II	
35	35	Kiểm tra cuối HK II	

HIỆU TRƯỞNG PHÊ DUYỆT

TỔ CHUYÊN MÔN

Lê Đình Bang

Cao Thị Thanh

KẾ HOẠCH DẠY HỌC 2025 - 2026 MÔN HĐTN KHỐI 3

Tuần	Tiết	Tên bài dạy	Ghi chú
1	1	Sinh hoạt dưới cờ: Chào năm học mới	
	2	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Chân dung em	
	3	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Nét riêng của mỗi người.	
2	4	Sinh hoạt dưới cờ: Câu lạc bộ theo sở thích.	
	5	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Sở thích của em	
	6	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: tài năng học trò.	
3	7	Sinh hoạt dưới cờ: Giao lưu tài năng của học trò	
	8	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Ngôi sao của tôi, ngôi sao của bạn.	
	9	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Sản phẩm theo sở thích.	
4	10	Sinh hoạt dưới cờ: Giới thiệu sản phẩm của các câu lạc bộ	
	11	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Đọc sách theo sở thích	
	12	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Danh mục sách theo sở thích.	
5	13	Sinh hoạt dưới cờ: Đêm hội trăng rằm	
	14	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Thời gian biểu của em	
	15	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Quý trọng thời gian.	
6	16	Sinh hoạt dưới cờ: Sách bút thân yêu.	
	17	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Cuốn sổ nhắc việc	
	18	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Làm việc theo kế hoạch	
7	19	Sinh hoạt dưới cờ: Hội chợ trao đổi đồ dùng đồ chơi.	
	20	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: ứng xử với đồ cũ	
	21	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Phân loại đồ cũ.	
8	22	Sinh hoạt dưới cờ: Ngày hội tiêu dùng thông minh	
	23	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Người tiêu dùng thông minh	

	24	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Cũ mà vẫn tốt.	
9	25	Sinh hoạt dưới cờ: Phong trào xây dựng tủ sách lớp học.	
	26	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Lớp học của em	
	27	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề : Lớp học thân thương.	
10	28	Sinh hoạt dưới cờ: Triển lãm tranh về chủ đề “ Tình bạn”	
	29	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Bảo vệ tình bạn	
	30	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Chúng mình hiểu nhau	
11	31	Sinh hoạt dưới cờ: Gương sáng đội ta	
	32	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Phấn đấu trở thành đội viên	
	33	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Tự hào về Đội ta.	
12	34	Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam	
	35	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Thầy cô trong mắt em	
	36	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Món quà tặng thầy cô	
13	37	Sinh hoạt dưới cờ: Tự phục vụ bản thân	
	38	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Tự sắp xếp đồ dùng ngăn nắp	
	39	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Đôi tay khéo léo.	
14	40	Sinh hoạt dưới cờ: Thư viện em yêu.	
	41	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Góc học tập đáng yêu	
	42	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Góc nhà thân thương	
15	43	Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22-12	
	44	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Nhà là tổ ấm	
	45	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Em chăm sóc nhà cửa	
16	46	Sinh hoạt dưới cờ: Nét đẹp học trò	
	47	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Nhà sạch thì mát	
	48	Sinh hoạt lớp : Sinh hoạt theo chủ đề: Chăm làm việc nhà.	
	49	Sinh hoạt dưới cờ: Kỉ niệm theo ta	

17	50	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Đồ dùng của người thân	
	51	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Câu chuyện yêu thương.	
18	52	Sinh hoạt dưới cờ: Biết ơn người thân trong gia đình.	
	53	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Lá thư tri ân	
	54	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Tình cảm gia đình	
19	55	Sinh hoạt dưới cờ: Cùng người thân sắm Tết	
	56	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Lao động và thu nhập gia đình	
	57	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Mua sắm tiết kiệm	
20	58	Sinh hoạt dưới cờ: Ngày hội gia đình	
	59	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Tiết kiệm điện nước trong gia đình	
	60	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Sử dụng thiết bị điện, nước.	
21	61	Sinh hoạt dưới cờ: Vì tầm vóc việt	
	62	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Bếp nhà em	
	63	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Tiêu chí đánh giá của ông Táo.	
22	64	Sinh hoạt dưới cờ: Ăn uống lành mạnh	
	65	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Ăn sạch	
	66	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Thực phẩm sạch	

23	67	Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3.	
	68	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Bên mâm cơm	
	69	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Quy tắc ứng xử khi ăn uống	
24	70	Sinh hoạt dưới cờ: Tự vệ bản thân	
	71	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Ăn uống ngoài hàng quán	
	72	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Cẩm nang ăn uống an toàn	
25	73	Sinh hoạt dưới cờ: Làng nghề truyền thống	
	74	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Truyền thống quê hương em	
	75	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Tự hào về truyền thống quê hương	
26	76	Sinh hoạt dưới cờ: Phong trào “ Mùa đông ấm, mùa hè vui”	
	77	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Mùa đông ấm, mùa hè vui	
	78	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Món quà tặng bạn	
27	79	Sinh hoạt dưới cờ: Câu chuyện về lòng nhân ái	
	80	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Giúp đỡ người khuyết tật	
	81	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Đồng cảm với người khuyết tật	
	82	Sinh hoạt dưới cờ: Cảnh quan thiên nhiên địa phương em	

28	83	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: quê hương em tươi đẹp	
	84	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Tự hào về vẻ đẹp quê hương	
29	85	Sinh hoạt dưới cờ: Bảo vệ thiên nhiên	
	86	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Tuyên truyền bảo vệ thiên nhiên	
	87	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: tuyên truyền viên nhí	
30	88	Sinh hoạt dưới cờ: Phóng viên môi trường nhí	
	89	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Môi trường kêu cứu	
	90	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Bảng thông tin môi trường	
31	91	Sinh hoạt dưới cờ: Phòng, chống ô nhiễm môi trường	
	92	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Môi trường xanh	
	93	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Hành động vì môi trường	
32	94	Sinh hoạt dưới cờ: Thế giới nghề nghiệp quanh em	
	95	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Nghề em yêu thích	
	96	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Đức tính nghề nghiệp	
33	97	Sinh hoạt dưới cờ: Ngày hội những người lao động tương lai	
	98	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Người lao động tương lai	

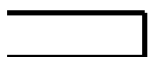
	99	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Tấm gương nghề nghiệp	
34	100	Sinh hoạt dưới cờ: Kỷ niệm sinh nhật Bác Hồ	
	101	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: An toàn là bạn	
	102	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Nguyên tắc đảm bảo an toàn trong lao động	
35	103	Sinh hoạt dưới cờ: Lễ tổng kết năm học	
	104	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Hồ sơ trải nghiệm	
	105	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Buổi liên hoan cuối năm	

HIỆU TRƯỞNG PHÊ DUYỆT

TT CHUYÊN MÔN

Lê Đình Bang

Cao Thị Thanh



KẾ HOẠCH DẠY HỌC 2025 - 2026 MÔN GDTC KHỐI 3

Tuần	Tiết	Tên bài học	Ghi chú
1	1	Giới thiệu chương trình	
	2	Chuyển đội hình hàng dọc thành đội hình vòng tròn và ngược lại.	
2	3	Chuyển đội hình hàng dọc thành đội hình vòng tròn và ngược lại.	
	4	Chuyển đội hình hàng dọc thành đội hình vòng tròn và ngược lại.	
3	5	Chuyển đội hình hàng dọc thành đội hình vòng tròn và ngược lại.	
	6	Chuyển đội hình hàng ngang thành đội hình vòng tròn và ngược lại.	
4	7	Chuyển đội hình hàng ngang thành đội hình vòng tròn và ngược lại.	
	8	Chuyển đội hình hàng ngang thành đội hình vòng tròn và ngược lại.	
5	9	Chuyển đội hình hàng ngang thành đội hình vòng tròn và ngược lại.	
	10	Chuyển đội hình hàng ngang thành đội hình vòng tròn và ngược lại.	
6	11	Giậm chân tại chỗ, đứng lại	
	12	Giậm chân tại chỗ, đứng lại	
7	13	Giậm chân tại chỗ, đứng lại	
	14	Giậm chân tại chỗ, đứng lại	

8	15	Kiểm tra đánh giá ĐHĐN	
	16	Động tác vươn thở, động tác tay	
9	17	Động tác vươn thở, động tác tay	
	18	Động tác chân, động tác lườn, động tác bụng.	
10	19	Động tác chân, động tác lườn, động tác bụng.	
	20	Động tác chân, động tác lườn, động tác bụng.	
11	21	Động tác phối hợp, động tác nhảy, động tác điều hòa	
	22	Động tác phối hợp, động tác nhảy, động tác Điều hòa.	
12	23	Động tác phối hợp, động tác nhảy, động tác điều hòa.	
	24	Kiểm tra bài thể dục	
13	25	Bài tập di chuyển theo vạch kẻ thẳng	
	26	Bài tập di chuyển theo vạch kẻ thẳng	
14	27	Bài tập di chuyển theo vạch kẻ thẳng	
	28	Bài tập di chuyển theo vạch kẻ thẳng	
15	29	Bài tập phối hợp di chuyển vòng trái, vòng phải	
	30	Bài tập phối hợp di chuyển vòng trái, vòng phải	

16	31	Bài tập phối hợp di chuyển vòng trái, vòng phải	
	32	Bài tập phối hợp di chuyển vòng trái, vòng phải.	
17	33	Bài tập phối hợp di chuyển vòng trái, vòng phải.	
	34	Bài tập phối hợp di chuyển vòng trái, vòng phải.	
18	35	Trải nghiệm biểu diễn bài thể dục phát triển chung với nhạc.	
	36	Sơ kết học kì 1	
19	37	Bài tập phối hợp di chuyển vòng trái, vòng phải.	
	38	Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ thẳng	
20	39	Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ thẳng	
	40	Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ thẳng	
21	41	Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ thẳng	
	42	Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái, sang phải.	
22	43	Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái, sang phải.	
	44	Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái, sang phải.	
23	45	Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái, sang phải.	
	46	Các động tác quỳ ngồi cơ bản	

24	47	Các động tác quỳ ngồi cơ bản	
	48	Các động tác quỳ ngồi cơ bản	
25	49	Bài tập phối hợp các tư thế quỳ ngồi cơ bản	
	50	Bài tập phối hợp các tư thế quỳ ngồi cơ bản	
26	51	Bài tập phối hợp các tư thế quỳ ngồi cơ bản	
	52	Động tác di chuyển không bóng.	
27	53	Động tác di chuyển không bóng.	
	54	Động tác di chuyển không bóng.	
28	55	Động tác di chuyển không bóng.	
	56	Động tác dẫn bóng	
29	57	Động tác dẫn bóng	
	58	Động tác dẫn bóng	
30	59	Động tác dẫn bóng	
	60	Động tác tung - bắt bóng bằng hai tay	
31	61	Động tác tung - bắt bóng bằng hai tay	
	62	Động tác tung - bắt bóng bằng hai tay	
32	63	Động tác tung - bắt bóng bằng hai tay	
	64	Động tác ném rỏ hai tay trước ngực	
33	65	Động tác ném rỏ hai tay trước ngực	

33	66	Động tác ném rổ hai tay trước ngực	
34	67	Động tác ném rổ hai tay trước ngực	
	68	Động tác ném rổ hai tay trước ngực	
35	69	Trải nghiệm : Thi đua tăng cầu và chuyền cầu	
	70	Tổng kết môn học	

HIỆU TRƯỞNG PHÊ DUYỆT

TT CHUYÊN MÔN

Lê Đình Bang

Cao Thị Thanh

UBND XÃ DIỄN CHÂU
TRƯỜNG TIỂU HỌC THỊ TRẦN

KẾ HOẠCH DẠY HỌC 2025 - 2026 MÔN ÂM NHẠC LỚP 3

TT	TUẦN	TIẾT	TÊN BÀI DẠY	GHI CHÚ
1	1	1	Học bài hát: Múa lân	
2	2	2	Tập đọc nhạc Bài số 1 Tập đọc nhạc Bài số 1	
3	3	3	Ôn tập đọc nhạc Bài số 1 Thường thức âm nhạc: Dân trống dân tộc	
4	4	4	Tổ chức hoạt động vận dụng – sáng tạo	
5	5	5	Học bài hát: Quốc ca Việt Nam	
6	6	6	Ôn bài hát: Quốc ca Việt nam Nghe nhạc: Ca ngợi tổ quốc	
7	7	7	Nhạc cụ: Ma - ra - cat (Maracas) Thể hiện các hình tiết tấu với nhạc cụ gõ	
8	8	8	Tổ chức hoạt động Vận dụng- sáng tạo	
9	9	9	Học bài hát: Vui đến trường	
10	10	10	Đọc nhạc: Bài số 2 Ôn bài hát: Vui đến trường	
11	11	11	Nghe nhạc: Đi học Ôn đọc nhạc: Bài số 2	

12	12	12	Tổ chức hoạt động Vận dụng sáng tạo	
13	13	13	Học bài hát : Khúc nhạc trên nương xa	
14	14	14	Ôn bài hát : Khúc nhạc trên nương xa Nhạc cụ: Thể hiện các hình tiết tấu bằng nhạc cụ gõ	
15	15	15	Nghe nhạc: Suối đàn T`rưng Thường thức Âm nhạc: Những khúc hát ru	
16	16	16	Tổ chức hoạt động Vận dụng - sáng tạo	
17	17	17	Ôn tập cuối học kỳ 1	
18	18	18	Kiểm tra đánh giá học kỳ 1	
19	19	19	Học bài hát: Đón xuân về	
20	20	20	Đọc nhạc: Bài số 3 Nghe nhạc: Mùa xuân ơi	
21	21	21	Ôn bài hát: Đón xuân về Ôn đọc nhạc: Bài số 3	
22	22	22	Thường thức Âm nhạc: Giới thiệu đàn Vi – ô – lông (Violon) Vận dụng sáng tạo	
23	23	23	Học bài hát: Đẹp mãi tuổi thơ	
24	24	24	Nghe nhạc: Ước mơ hồng Ôn bài hát: Đẹp mãi tuổi thơ	
25	25	25	Nhạc cụ: Thể hiện các hình tiết tấu bằng nhạc cụ gõ	

25	25	25		
26	26	26	Tổ chức hoạt động Vận dụng sáng tạo	
27	27	27	Học bài hát: Con chim non	
28	28	28	Nghe nhạc: Van – xơ Pha – vô – rít (Valse Favorite) Đọc nhạc: Bài số 4	
29	29	29	Ôn bài hát: Con chim non Ôn đọc nhạc: Bài số 4	
30	30	30	Tổ chức hoạt động Vận dụng sáng tạo	
31	31	31	Học bài hát: Hè về vui quá	
32	32	32	Nhạc cụ: Thể hiện các hình tiết tấu bằng nhạc cụ gõ Ôn bài hát: Hè về vui quá	
33	33	33	Thường thức Âm nhạc: Cá heo với Âm nhạc Hoạt động vận dụng – trải nghiệm	
34	34	34	Ôn tập cuối năm	
35	35	35	Kiểm tra và đánh giá cuối năm	

HIỆU TRƯỞNG PHÊ DUYỆT

TT CHUYÊN MÔN

Lê Đình Bang

Cao Thị Thanh

KẾ HOẠCH DẠY HỌC 2025 - 2026 MÔN MỸ THUẬT KHỐI 3

Tuần	Tiết	Tên bài dạy	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
1	1	Em yêu Mỹ thuật – Tiết 1	
2	2	Hoa văn trên trang phục của một số dân tộc – Tiết 1	
3	3	Hoa văn trên trang phục của một số dân tộc – Tiết 2	
4	4	Màu sắc em yêu – Tiết 1	
5	5	Màu sắc em yêu – Tiết 2	
6	6	Màu sắc em yêu – Tiết 3	
7	7	Vẽ đẹp của khối – Tiết 1	
8	8	Vẽ đẹp của khối – Tiết 2	
9	9	Vẽ đẹp của khối – Tiết 3	
10	10	Một số vật liệu sử dụng trong thực hành, sáng tạo mỹ thuật- Tiết 1	
11	11	Một số vật liệu sử dụng trong thực hành, sáng tạo mỹ thuật- Tiết 2	
12	12	Một số vật liệu sử dụng trong thực hành, sáng tạo mỹ thuật- Tiết 3	
13	13	Biết ơn thầy cô - Tiết 1	
14	14	Biết ơn thầy cô - Tiết 2	
15	15	Biết ơn thầy cô - Tiết 3	
16	16	Biết ơn thầy cô - Tiết 4	
17	17	Kiểm tra/ đánh giá cuối học kì I	BH Stem: Triển lãm sản phẩm STEM cuối học kì 1
18	18	Cảnh vật quanh em - Tiết 1	
19	19	Cảnh vật quanh em - Tiết 2	
20	20	Cảnh vật quanh em - Tiết 3	
21	21	Cảnh vật quanh em - Tiết 4	
22	22	Chân dung người thân trong gia đình - Tiết 1	
23	23	Chân dung người thân trong gia đình - Tiết 2	
24	24	Chân dung người thân trong gia đình - Tiết 3	

25	25	Chân dung người thân trong gia đình - Tiết 4	
26	26	Sinh hoạt trong gia đình - Tiết 1	
27	27	Sinh hoạt trong gia đình - Tiết 2	
28	28	Sinh hoạt trong gia đình - Tiết 3	
29	29	Sinh hoạt trong gia đình - Tiết 4	
30	30	An toàn giao thông – Tiết 1	
31	31	An toàn giao thông – Tiết 2	
32	32	An toàn giao thông – Tiết 3	
33	33	An toàn giao thông – Tiết 4	
34	34	Đánh giá định kì cuối năm	
35	35	Trung bày sản phẩm cuối năm	BH Stem: Triển lãm sản phẩm STEM cuối học kì 2

HIỆU TRƯỞNG PHÊ DUYỆT

TT CHUYÊN MÔN

Lê Đình Bang

Cao Thị Thanh

|



UBND XÃ DIỄN CHÂU
TRƯỜNG TIỂU HỌC THỊ TRẦN

KẾ HOẠCH DẠY HỌC 2025 -2026 MÔN TIẾNG ANH LỚP 3

TT	TUẦN	TIẾT	TÊN BÀI DẠY	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
1	1	1	Getting started: Lesson 1	
2		2	Getting started: Lesson 2	
3		3	Getting started: Lesson 3	
4		4	Getting started: Lesson 4	
5	2	1	Getting started: Lesson 5	
6		2	Unit 1: My friends: Lesson 1: A,B	
7		3	Unit 1: My friends: Lesson 1: C, D	
8		4	Unit 1: My friends: Lesson 1: E, F	
9	3	1	Unit 1: My friends: Lesson 2: A,B	
10		2	Unit 1: My friends: Lesson 2: C, D	
11		3	Unit 1: My friends: Lesson 2: E, F	
12		4	Unit 1: My friends: Lesson 3: A,B	
13	4	1	Unit 1: My friends: Lesson 3: C,D	
14		2	Unit 1: My friends: Lesson 3: E, F	
15		3	Unit 1: My friends: Ethics: A, B	
16		4	Unit 1: My friends: Ethics: C, D	
17	5	1	Unit 1: My friends: Ethics: E, F	
18		2	Unit 1: My friends: Review and practice: A,B	
19		3	Unit 1: My friends: Review and practice: C	
20		4	Unit 2: Family: Lesson 1: A,B	
21	6	1	Unit 2: Family: Lesson 1: C, D	
22		2	Unit 2: Family: Lesson 1: E, F	
23		3	Unit 2: Family: Lesson 2 : A,B	

24		4	Unit 2: Family: Lesson 2; C, D	
25	7	1	Unit 2: Family: Lesson 2; E, F	
26		2	Unit 2: Family: Lesson 3 : A,B	
27		3	Unit 2: Family: Lesson 3; C, D	
28		4	Unit 2: Family: Lesson 3 : E, F	
29	8	1	Unit 2: Family: Culture: A, B	
30		2	Unit 2: Family: Culture: C, D	
31		3	Unit 2: Family: Culture: E, F	
32		4	Unit 2: Family: Review and practice: A,B	
33	9	1	Unit 2: Family: Review and practice: C	
34		2	Unit 3: School: Lesson 1: A, B	
35		3	Unit 3: School: Lesson 1: C, D	
36		4	Unit 3: School: Lesson 1: E, F	
37	10	1	Unit 3: School: Lesson 2: A, B	
38		2	Unit 3: School: Lesson 2: C, D	
39		3	Unit 3: School: Lesson 2: E, F	
40		4	Unit 3: School: Lesson 3: A, B	
41	11	1	Unit 3: School: Lesson 3: C, D	
42		2	Unit 3: School: Lesson 3: E, F	
43		3	Unit 3: School: Art: A, B	
44		4	Unit 3: School: Art: C, D	
45	12	1	Unit 3: School: Art: E, F	
46		2	Unit 3: School: Review and practice: A, B	
47		3	Unit 3: School: Review and practice: C	
48		4	Unit 4: Home: Lesson 1: A, B	
49	12	1	Unit 4: Home: Lesson 1: C, D	
50		2	Unit 4: Home: Lesson 1: E, F	

51	13	3	Unit 4: Home: Lesson 2: A, B	
52		4	Unit 4: Home: Lesson 2: C, D	
53	14	1	Unit 4: Home: Lesson 2: E, F	
54		2	Unit 4: Home: Lesson 3: A, B	
55		3	Unit 4: Home: Lesson 3: C, D	
56		4	Unit 4: Home: Lesson 3: E, F	
57	15	1	Unit 4: Home: Culture: A, B	
58		2	Unit 4: Home: Culture: C, D	
59		3	Unit 4: Home: Culture: E, F	
60		4	Unit 4: Home: Review and practice: A, B	
61	16	1	Unit 4: Home: Review and practice: C	
62		2	Reiview 1,2,3	
63		3	Reiview 4,5,6	
64		4	Reiview unit 1	
65	17	1	Reiview unit 2	
66		2	Reiview unit 3	
67		3	Reiview unit 4	
68		4	Speaking Test	
69	18	1	Speaking Test	
70		2	Speaking Test	
71		3	Listening, Reading and Writing Test.	
72		4	Test correction	
73	19	1	Unit 5: Sports and hobbies: Lesson 1: A, B	
74		2	Unit 5: Sports and hobbies: Lesson 1: C,D	
75		3	Unit 5: Sports and hobbies: Lesson 1: E, F	
76		4	Unit 5: Sports and hobbies: Lesson 2: A, B	
77		1	Unit 5: Sports and hobbies: Lesson 2: C, D	

	20	2	Unit 5: Sports and hobbies: Lesson 2: E, F	
		3	Unit 5: Sports and hobbies: Lesson 3: A, B	
78		4	Unit 5: Sports and hobbies: Lesson 3: C, D	
81	21	1	Unit 5: Sports and hobbies: Lesson 3: E, F	
		2	Unit 5: Sports and hobbies: P.E: A,B	
		3	Unit 5: Sports and hobbies: P.E: C, D	
82		4	Unit 5: Sports and hobbies: P.E: E, F	
85	22	1	Unit 5: Sports and hobbies: Review and practice: A, B	
		2	Unit 5: Sports and hobbies: Review and practice: A, B	
		3	Unit 6: Clothes: Lesson 1: A, B	
86		4	Unit 6: Clothes: Lesson 1: C, D	
89	23	1	Unit 6: Clothes: Lesson 1: E, F	
		2	Unit 6: Clothes: Lesson 2: A, B	
		3	Unit 6: Clothes: Lesson 2: C, D	
90		4	Unit 6: Clothes: Lesson 2: E, F	
93	24	1	Unit 6: Clothes: Lesson 3: A,B	
94		2	Unit 6: Clothes: Lesson 3: C,D	
95		3	Unit 6: Clothes: Lesson 3: E, F	
96		4	Unit 6: Clothes: Culture: A, B	
97	25	1	Unit 6: Clothes: Culture: C, D	
98		2	Unit 6: Clothes: Culture: E, F	
99		3	Unit 6: Clothes: Review and practice: A, B	
100		4	Unit 6: Clothes: Review and practice: C	
101	26	1	Unit 7: Toys: Lesson 1: A, B	
102		2	Unit 7: Toys: Lesson 1: C, D	
103		3	Unit 7: Toys: Lesson 1: E, F	
104		4	Unit 7: Toys: Lesson 2: A, B	

105	27	1	Unit 7: Toys: Lesson 2: C,D	
106		2	Unit 7: Toys: Lesson 2: E, F	
107		3	Unit 7: Toys: Lesson 3: A, B	
108		4	Unit 7: Toys: Lesson 3: C, D	
109	28	1	Unit 7: Toys: Lesson 3: E, F	
110		2	Unit 7: Toys: Math: A, B	
111		3	Unit 7: Toys: Math: C, D	
112		4	Unit 7: Toys: Math: E, F	
113	29	1	Unit 7: Toys: Review and practice: A, B	
114		2	Unit 7: Toys: Review and practice: C	
115		3	Unit 8: Food: Lesson 1: A, B	
116		4	Unit 8: Food: Lesson 1: C, D	
117	30	1	Unit 8: Food: Lesson 1: E, F	
118		2	Unit 8: Food: Lesson 2: A, B	
119		3	Unit 8: Food: Lesson 2: C, D	
120		4	Unit 8: Food: Lesson 2: E, F	
121	31	1	Unit 8: Food: Lesson 3: A, B	
122		2	Unit 8: Food: Lesson 3: C, D	
123		3	Unit 8: Food: Lesson 3: E, F	
124		4	Unit 8: Food: Culture: A, B	
125	32	1	Unit 8: Food: Culture: C, D	
126		2	Unit 8: Food: Culture: E, F	
127		3	Unit 8: Food: Review and practice: A, B	
128		4	Unit 8: Food: Review and practice: C	
129	33	1	Review (unit 5- unit 8) 1, 2, 3	
130		2	Review (unit 5- unit 8) 4, 5, 6, 7	
131		3	Review : unit 5	

132		4	Review : unit 6	
133	34	1	Review : unit 7	
134		2	Review : unit 8	
135		3	Review	
136		4	Speaking Test	
137	35	1	Speaking Test	
138		2	Speaking Test	
139		3	Listening, Reading and Writing Test.	
140		4	Test correction	

HIỆU TRƯỞNG PHÊ DUYỆT

TT CHUYÊN MÔN

Lê Đình Bang

Cao Thị Thanh

UBND XÃ DIỄN CHÂU
TRƯỜNG TIỂU HỌC THỊ TRẦN

KẾ HOẠCH DẠY HỌC 2025 -2026 MÔN TIN HỌC; LỚP 3

TT	TUẦN	TIẾT	TÊN BÀI DẠY	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
1	1	1	Chủ đề 1: Làm quen với máy tính Chuột máy tính	
2	2	2	Tập gõ bàn phím	
3	3	3	Thư mục	
4	4	4	Chủ đề 2: Em tập vẽ Vẽ hình từ hình mẫu có sẵn. Chọn độ dày, màu nét vẽ	
5	5	5	Tẩy, xóa chi tiết tranh vẽ	
6	6	6	Sao chép, di chuyển chi tiết tranh vẽ	
7	7	7	Tô màu, hoàn thiện tranh vẽ	
8	8	8	Chủ đề 3: Soạn thảo văn bản Bước đầu soạn thảo văn bản	
9	9	9	Gõ các chữ ã, â, đ, ê, ô, ơ, ư	
10	10	10	Gõ các dấu sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng	
11	11	11	Chọn phông chữ, cỡ chữ	
12	12	12	Chọn kiểu chữ, căn lề	
13	13	13	Chèn hình, tranh ảnh vào văn bản	
U	14	14	Chủ đề 4: Thiết kế bài trình chiếu Thay đổi bố cục, phông chữ, kiểu chữ, căn lề	
15	15	15	Chèn hình, tranh ảnh vào trang trình chiếu	
16	16	16	Lập trình thay đổi phông nền	
17	17	17	Tạo hình động với ngoại hình khác nhau	
18	18	18	Kiểm tra học kì 1	
19	19	19	Chủ đề 5: Scratch 3 Giới thiệu về Scratch	

20	20	20	Tìm hiểu một số lệnh đơn giản	
21	21	21	Tìm hiểu một số lệnh đơn giản	
22	22	22	Thay đổi kích thước, vị trí của nhân vật	
23	23	23	Thay đổi kích thước, vị trí của nhân vật	
24	24	24	Sử dụng lệnh lặp, thêm nhân vật,	
25	25	25	Sử dụng lệnh lặp, thêm nhân vật,	
26	26	26	Lập trình trò chơi có tương tác đơn giản	
27	27	27	Lập trình trò chơi có tương tác đơn giản	
28	28	28	Lập trình thay đổi phong nền	
29	29	29	Lập trình thay đổi phong nền	
30	30	30	Tạo hình động với ngoại hình khác nhau	
31	31	31	Tạo hình động với ngoại hình khác nhau	
32	32	32	Điều khiển nhân vật bằng bàn phím	
33	33	33	Điều khiển nhân vật bằng bàn phím	
34	34	34	Điều khiển nhân vật bằng bàn phím	
35	35	35	Kiểm tra cuối năm	

HIỆU TRƯỞNG PHÊ DUYỆT

TT CHUYÊN MÔN

Lê Đình Bang

Cao Thị Thanh

UBND XÃ DIỄN CHÂU
TRƯỜNG TIỂU HỌC THỊ TRẦN

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG ANH TC- LỚP 3

Năm học : 2025 - 2026

Mỗi tuần 2 tiết x 35 = 70 tiết

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh bổ sung	Ghi chú
	Chủ đề/Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học	Thời lượng		
1		Unit 1: Numbers up to 1000: Lesson 1	1	35'		
		Unit 1: Numbers up to 1000: Lesson 1	2	35'		
2		Unit 1: Numbers up to 1000: Lesson 2	1	35'		
		Unit 1: Numbers up to 1000: Lesson 2	2	35'		
3		Unit 1: Numbers up to 1000: Lesson 3	1	35'		
		Unit 1: Numbers up to 1000: Lesson 3	2	35'		
4		Theme 1:Hello(TAGT)	1	35'		
		Unit 3:Multiplication up to 1000:Lesson 1	2	35'		
5		Unit 3:Multiplication up to 1000:Lesson 1	1	35'		
		Unit 3:Multiplication up to 1000:Lesson 2	2	35'		
6		Unit 3:Multiplication up to 1000:Lesson 2	1	35'		
		Unit 3:Multiplication up to 1000:Lesson 3	2	35'		
7		Unit 3:Multiplication up to 1000:Lesson 3	1	35'		

/		Unit 3:Multiplication up to 1000:Lesson 4	2	35'		
8		Unit 3:Multiplication up to 1000:Lesson 4	1	35'		
		Review 1&3:Lesson 1	2	35'		
9		Review 1&3:Lesson 2	1	35'		
		Theme 2:Our names and Our friends(TAGT)	2	35'		
10		Unit 4:Division up to 1000:Lesson 1	1	35'		
		Unit 4:Division up to 1000:Lesson 1	2	35'		
11		Unit 4:Division up to 1000:Lesson 2	1	35'		
		Unit 4:Division up to 1000:Lesson 2	2	35'		
12		Unit 4:Division up to 1000:Lesson 3	1	35'		
		Unit 4:Division up to 1000:Lesson 3	2	35'		
13		Theme 3:Our bodies(TAGT)	1	35'		
		Unit 2:Measurement:Lesson 1	2	35'		
14		Unit 2:Measurement:Lesson 1	1	35'		
		unit 2:Measurement:Lesson 2	2	35'		
15		unit 2:Measurement:Lesson 2	1	35'		
		unit 2:Measurement:Lesson 3	2	35'		
16		unit 2:Measurement:Lesson 3	1	35'		
		Stop and check 1 and 2	2	35'		
17		Revision	1	35'		
		end-of-Semester 1	2	35'		
18		Unit 7:Perimeter & area:Lesson 1	1	35'		
		Unit 7:Perimeter & area:Lesson 1	2	35'		

19		Unit 7:Perimeter & area:Lesson 2	1	35'		
		Unit 7:Perimeter & area:Lesson 2	2	35'		
20		Unit 7:Perimeter and area:Lesson 3	1	35'		
		Unit 7:Perimeter and area:Lesson 3	2	35'		
21		Theme 4:My hobbies(TAGT)	1	35'		
		Unit 5:Numbers up to 1000:Lesson 1	2	35'		
22		Unit 5:Numbers up to 1000:Lesson 1	1	35'		
		Unit 5:Numbers up to 1000:Lesson 2	2	35'		
23		Unit 5:Numbers up to 1000:Lesson 2	1	35'		
		Unit 5:Numbers up to 1000:Lesson 3	2	35'		
24		Unit 5:Numbers up to 1000:Lesson 3	1	35'		
		Review (TAGT)	2	35'		
25		Theme 5: Our School:Lesson 1	1	35'		
		Theme 5: Our School:Lesson 2	2	35'		
26		Unit 6:Time,circle and diagrams :Lesson 1	1	35'		
		Unit 6:Time,circle and diagrams :Lesson 2	2	35'		
27		Unit 6:Time,circle and diagrams :Lesson 2	1	35'		
		Unit 6:Time,circle and diagrams :Lesson 2	2	35'		
28		Unit 6:Time,circle and diagrams :Lesson 3	1	35'		
		Unit 6:Time,circle and diagrams :Lesson 3	2	35'		
29		Stop and check 3	1	35'		
		Review unit 5&6	2	35'		
30		Theme 6:Classroom instruction:Lesson 1	1	35'		

30		Theme 6:Classroom instruction:Lesson 2	2	35'		
31		Theme 7:My schoolthings and color:Lesson 1	1	35'		
		Theme 7:My schoolthings and color:Lesson 2	2	35'		
32		Theme 8:Breaktime activities:Lesson 1	1	35'		
		Theme 8:Breaktime activities:Lesson 2	2	35'		
33		Review (TAGT)	1	35'		
		Theme 9:My Family	2	35'		
34		Revision(TAT)	1	35'		
		Revision(TAGT)	2	35'		
35		Review	1	35'		
		End-of-Semester 2	2	35'		

HIỆU TRƯỞNG PHÊ DUYỆT

TT CHUYÊN MÔN

Lê Đình Bang

Cao Thị Thanh

KẾ HOẠCH MÔN HỌC/HĐGD MÔN GD STEM + - LỚP 3
Năm học 2025 - 2026 (35 tiết)

Mỗi tuần 1 tiết x 35 tuần = 35 tiết

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học	Thời lượng	
1	1	Sức mạnh của gió (Tiết 1)	1	1	
2		Sức mạnh của gió (Tiết 2)	2	1	
3	2	Chuyển động quay (Tiết 1)	3	1	
4		Chuyển động quay (Tiết 2)	4	1	
5	3	Ngôi nhà của tớ (Tiết 1)	5	1	
6		Ngôi nhà của tớ (Tiết 2)	6	1	
7	4	Vệ tinh vũ trụ (Tiết 1)	7	1	
8		Vệ tinh vũ trụ (Tiết 2)	8	1	
9	5	Kết cấu tam giác (Tiết 1)	9	1	
10		Kết cấu tam giác (Tiết 2)	10	1	
11	6	Tính đàn hồi của vật (Tiết 1)	11	1	
12		Tính đàn hồi của vật (Tiết 2)	12	1	
13	7	Tái chế giấy (Tiết 1)	13	1	
14		Tái chế giấy (Tiết 2)	14	1	
15	8	Máy gieo hạt (Tiết 1)	15	1	
16		Máy gieo hạt (Tiết 2)	16	1	
17	9	Tưới cây tự động (Tiết 1)	17	1	

18	9	Tưới cây tự động (Tiết 2)	18	1	
19	10	Sắc tổ của lá và nghệ thuật từ lá cây (Tiết 1)	19	1	
20		Sắc tổ của lá và nghệ thuật từ lá cây (Tiết 2)	20	1	
21	11	Đường trượt trên không (Tiết 1)	21	1	
22		Đường trượt trên không (Tiết 2)	22	1	
23	12	Làm tổ cho chim (Tiết 1)	23	1	
24		Làm tổ cho chim (Tiết 2)	24	1	
25	13	Núi lửa phun trào (Tiết 1)	25	1	
26		Núi lửa phun trào (Tiết 2)	26	1	
27	14	Nhịp đập trái tim (Tiết 1)	27	1	
28		Nhịp đập trái tim (Tiết 2)	28	1	
29	15	Bảo vệ bộ não (Tiết 1)	29	1	
30		Bảo vệ bộ não (Tiết 2)	30	1	
31	16	Khám phá hệ Mặt trời (Tiết 1)	31	1	
32		Khám phá hệ Mặt trời (Tiết 2)	32	1	
33	17	Nhật thực và Nguyệt thực (Tiết 1)	33	1	
34		Nhật thực và Nguyệt thực (Tiết 2)	34	1	
35	18	Báo cáo kết quả STEM ⁺ (tiết 1,2)	35	1	

PHÊ DUYỆT HIỆU TRƯỞNG

TỔ TRƯỞNG

Lê Đình Bang

Cao Thị Thanh

KẾ HOẠCH MÔN HỌC/HĐGD MÔN GDKNS - LỚP 3
Năm học 2025 - 2026 (35 tiết)
Mỗi tuần 1 tiết x 35 tuần = 35 tiết

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học	Thời lượng	
1	Em đến trường	Tự tạo hứng thú trong học tập	1	1	
2		Không nản chí	2	1	
3		Kỹ năng giải quyết vấn đề	3	1	
4		Rèn thói quen chủ động	4	1	
5	Phòng tránh tai nạn thương tích	Kỹ năng thoát hiểm khi ô tô rơi xuống nước	5	1	
6		Xử lí khi vật nuôi cắn	6	1	
7		Cách xử lí chấn thương vùng đầu, gáy	7	1	
8		Cẩn thận với các loại cửa cổng	8	1	
9	Giao tiếp ứng xử	Chân thành khen ngợi	9	1	
10		Phê bình đúng cách	10	1	
11		Thấu hiểu cha mẹ	11	1	
12		Kiểm chế tức giận	12	1	
13	Thế giới xung quanh em & Mẹo nhỏ trong gia đình	Một số loại lá có tác dụng chữa bệnh	13	1	
14		Chế tạo thuốc bảo vệ cây	14	1	
15		Sơ chế một số loại củ	15	1	
16		Bảo quản thịt, cá, trứng, sữa	16	1	
17	Tự phục vụ bản thân	Khử mùi hôi cho giày, dép	17	1	
18		Cách giặt quần áo bằng tay	18	1	

19	Tự phục vụ bản thân	Phơi quần áo đúng cách	19	1	
20		Cách giặt một số loại mũ, nón	20	1	
21	Giúp mình và người khác	Xử lí khi gặp người bị co giật	21	1	
22		Hỗ trợ người bị khó thở	22	1	
23		Một số kỹ năng thoát hiểm và tự vệ	23	1	
24		Thoát khỏi đám đông hỗn loạn một cách an toàn	24	1	
25	Bảo vệ sức khỏe	Phòng và xử lí khi bị hắc Lào, ghẻ nước	25	1	
26		Phòng tránh một số bệnh về móng	26	1	
27		Phòng tránh nhiễm khuẩn đường tiết niệu	27	1	
28		Làm gì khi bị sốt?	28	1	
29	Công dân toàn cầu	Ăm thực một số dân tộc Việt Nam	29	1	
30		Quốc hoa một số nước Đông Nam Á	30	1	
31		Nói không với nhiễm độc chì	31	1	
32		Hạm chế hiệu ứng nhà kính	32	1	
33	Mùa hè sôi động	Truy cập In townnet an toàn	33	1	
34		An toàn khi sử dụng ô(dù), áo mưa	34	1	
35		Ứng phó khi gặp mưa đá	35	1	
		Ôn tập và đánh giá cuối năm			

PHÊ DUYỆT HIỆU TRƯỞNG

TỔ TRƯỞNG

Lê Đình Bang

Cao Thị Thanh